

# APPLICATION OF AI IN INNOVATING TEACHING METHODS FOR MULTIMEDIA INDUSTRY

Nguyen Duc Anh<sup>a</sup>

Le Duc Duong<sup>b</sup>

<sup>a,b</sup>Faculty of communications, Trung Vuong University

ROR ID:<https://ror.org/05xzsm645>

Email: [nguyenducanh.prc@gmail.com](mailto:nguyenducanh.prc@gmail.com)<sup>b</sup>

Email: [leducduongvp@gmail.com](mailto:leducduongvp@gmail.com)

## Article History

Received: 10/7/2025

Reviewed: 29/7/2025

Revised: 26/8/2025

Accepted: 21/9/2025

Released: 30/9/2025

DOI:<https://doi.org/10.64223/tvj.e2025.v1.i3.a48>

<sup>a</sup>ORCID iD:

<https://orcid.org/0009-0008-3884-4264>

<sup>b</sup>ORCID iD:

<https://orcid.org/0009-0006-7285-5149>

## Abstract:

*In the context of strong digital transformation, the application of Artificial Intelligence (AI) is opening up many new directions in higher education, especially for the Multimedia Communications industry, a field that requires creativity and application of high technology techniques. This study focuses on analyzing the role of AI in innovating teaching methods to improve teaching effectiveness and learning experience for students majoring in Multimedia Communications. By combining survey methods and case studies of specific cases, the article shows that AI can be applied in many aspects: from designing interactive learning content, supporting competency assessment, to personalizing learning paths for each student. The results show that integrating AI not only helps lecturers optimize the teaching process, but also stimulates creativity, critical thinking and initiative of students. The study proposes a number of practical solutions to exploit the potential of AI in training in the field of Multimedia Communications, contributing to a modern, flexible and creative education in the digital age.*

**Keywords:** Artificial Intelligence; Multimedia Communications; Education; Teaching Innovation; Digital Education.

## 1. Mở đầu

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, trí tuệ nhân tạo (AI) đã trở thành công nghệ nền tảng có ảnh hưởng sâu rộng đến mọi lĩnh vực của đời sống, trong đó có giáo dục. Việc ứng dụng AI không chỉ giúp nâng cao hiệu quả quản lý và giảng dạy, mà còn góp phần thay đổi cách thức con người tiếp cận tri thức. Đối với ngành Truyền thông đa phương tiện - nơi hội tụ giữa nghệ thuật, ứng dụng công nghệ và sáng tạo, việc đưa AI vào quá trình dạy và học đang mở ra nhiều cơ hội để đổi mới toàn diện phương pháp đào tạo.

Thực tế cho thấy, nhiều chương trình đào tạo hiện nay vẫn duy trì mô hình giảng dạy truyền thống, trong khi đặc thù của ngành đòi hỏi sinh viên phải được trải nghiệm, thực hành và cập nhật công nghệ liên tục. Chính vì vậy, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng ứng dụng công nghệ, đặc biệt là AI, là nhu cầu cấp thiết nhằm nâng cao năng lực sáng tạo, khả năng tư duy phản biện và tính chủ động của người học.

Bài viết này hướng đến việc phân tích và đánh giá những cách thức ứng dụng AI trong giảng dạy ngành Truyền thông đa phương tiện, qua đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo và chất lượng học tập của sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện. Kết quả nghiên cứu góp phần cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc triển khai AI trong giáo dục đại học, hướng đến xây dựng môi trường học tập hiện đại, linh hoạt và sáng tạo trong kỷ nguyên số.

## 2. Cơ sở lý thuyết

### 2.1. Các khái niệm chung

Trí tuệ nhân tạo tiếng anh là Artificial Intelligence và được viết tắt là AI, đây là công nghệ giúp máy móc đặc biệt là máy tính có khả năng học hỏi và tư duy tương tự như con người. Khác với lập trình truyền thống chỉ dựa trên các quy tắc Logic cố định, AI sử dụng hệ thống học máy (Machine Learning) để mô phỏng quá trình suy nghĩ và ra quyết định của con người trong những nhiệm vụ mà con người thường làm tốt hơn máy tính. Cụ thể, AI giúp máy

## KHỞI NGHIỆP VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO BỀN VỮNG

tính biết suy luận, phân tích để giải quyết vấn đề, hiểu và giao tiếp bằng ngôn ngữ tự nhiên, cũng như học hỏi và tự thích nghi với dữ liệu và môi trường xung quanh.

Đổi mới phương pháp dạy học là quá trình cải tiến cách thức tổ chức, truyền đạt và đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả học tập và phát triển năng lực toàn diện cho người học. Trong kỷ nguyên số, đổi mới phương pháp không chỉ là đổi mới hình thức, mà còn là sự thay đổi tư duy dạy học từ người dạy làm trung tâm sang người học làm trung tâm.

Ngành Truyền thông đa phương tiện là lĩnh vực đặc thù kết hợp giữa công nghệ thông tin, nghệ thuật thị giác và kỹ năng sáng tạo nội dung. Chính vì vậy, việc ứng dụng công nghệ AI vào đào tạo ngành này có tiềm năng lớn trong việc hỗ trợ thiết kế, mô phỏng, dựng hình ảnh, xử lý âm thanh và hoàn thiện những kỹ năng cốt lõi của nghề nghiệp tương lai.

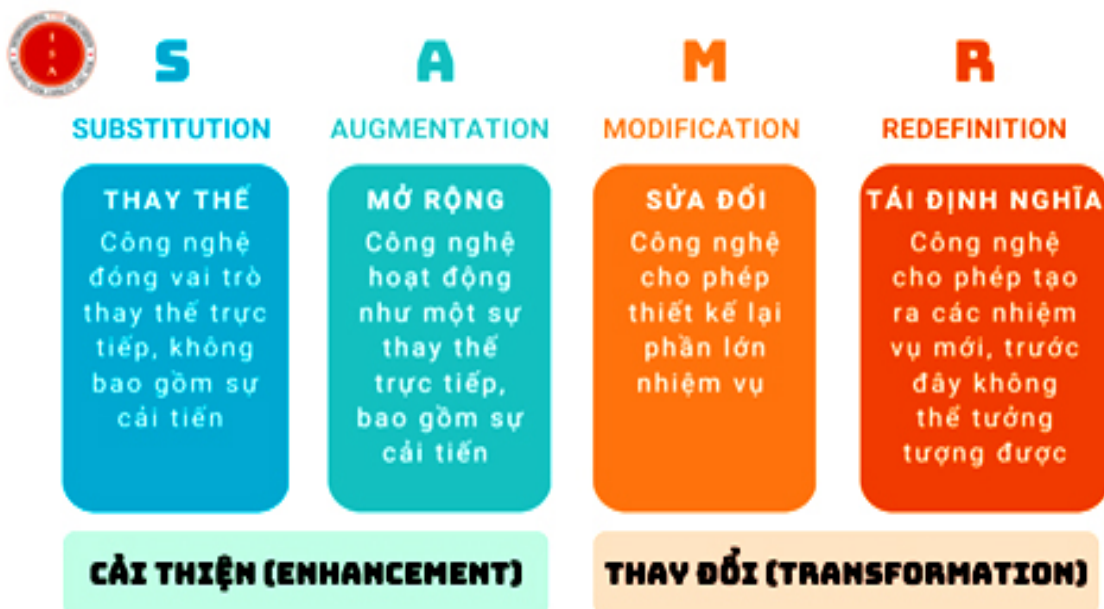
### 2.2. Tổng quan nghiên cứu trong và ngoài nước

Trên thế giới, nhiều nghiên cứu đã chỉ ra tác động tích cực của AI đối với giáo dục đại học. Theo Holmes, Bialik & Fadel (2019), các ứng dụng AI trong giáo dục bao gồm ba nhóm chính: (1) Hệ thống dạy học thông minh (Intelligent Tutoring Systems); (2) Phân tích học tập (Learning Analytics); (3) Tự động hóa

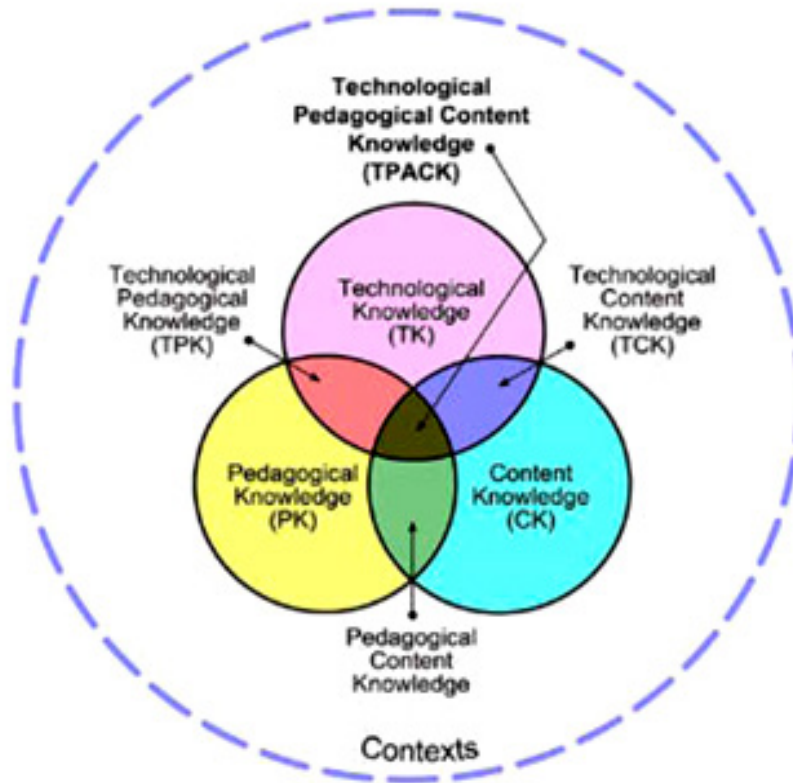
đánh giá và phản hồi. Còn nghiên cứu của Ke Zhang và Ayse Begum Aslan có tên “AI technologies for education: Recent research & future directions” dịch là: “Công nghệ AI cho giáo dục: Nghiên cứu gần đây và định hướng tương lai” đã báo cáo tình hình nghiên cứu AIED (trí tuệ nhân tạo trong giáo dục) hiện tại, nêu bật các công nghệ và ứng dụng AIED được chọn, đánh giá những lợi ích đã được chứng minh và tiềm năng của chúng đối với giáo dục, thu hẹp khoảng cách giữa các đổi mới công nghệ AI và các ứng dụng giáo dục của chúng.

Nghiên cứu từ các trường đại học hàng đầu thế giới như Harvard, MIT và Wharton chỉ ra rằng, việc sử dụng AI giúp người dùng hoàn thành công việc nhiều hơn (trên 12,2%), nhanh hơn (trên 25,1%) và với chất lượng cao hơn (trên 40%). Từ đó, nhiều nền tảng học trực tuyến như Coursera và EdX đã tích hợp AI để cung cấp các khóa học cá nhân hóa và phản hồi ngay lập tức cho người học đã được phát triển và đưa vào ứng dụng tại các trường đại học trên thế giới.

Trong quá trình tích hợp công nghệ vào dạy học, hai mô hình phổ biến thường được sử dụng là mô hình SAMR (Substitution - Augmentation - Modification - Redefinition) và mô hình TPACK (Technological Pedagogical Content Knowledge).



Hình 1. Mô hình SAMR trong tích hợp công nghệ vào giảng dạy.



**Hình 2.** Mô hình TPACK - sự tích hợp giữa công nghệ, phương pháp và kiến thức nội dung.  
 Nguồn: Koehler & Mishra

Tại Việt Nam, các nghiên cứu về ứng dụng AI trong giáo dục chủ yếu tập trung vào khối ngành kỹ thuật, CNTT hoặc kinh tế, trong khi các lĩnh vực mang tính sáng tạo như Truyền thông đa phương tiện vẫn còn ít được quan tâm. Một số công trình gần đây mới chỉ dừng ở việc ứng dụng công cụ AI hỗ trợ thiết kế bài giảng hoặc chấm điểm tự động, chưa khai thác sâu khía cạnh đổi mới phương pháp dạy học và phát triển tư duy sáng tạo cho sinh viên.

Theo Phan Trung Kiên (2024) nhấn mạnh, việc sử dụng AI ngày càng tác động tích cực đến hiệu quả học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học. Để xác định phạm vi ứng dụng AI, cần xây dựng chính sách cho các cơ sở giáo dục đại học, ngăn ngừa vi phạm các chuẩn mực đạo đức khi sử dụng AI trong lĩnh vực giáo dục đại học. Đồng thời, cần tạo ra một môi trường giáo dục khuyến khích sự tương tác và thực hành tích cực hơn về chuyển đổi số trong quá trình giáo dục đại học.

Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI đến năm 2030 theo Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan thực hiện các nhiệm vụ chiến lược về phát triển AI đến năm 2030. Trong đó, một trong những nhiệm vụ trọng tâm, then chốt

là thúc đẩy phát triển và triển khai các ứng dụng AI trong lĩnh vực giáo dục của Việt Nam. Cụ thể, định hướng phát triển ứng dụng AI trong giáo dục sẽ được thực hiện trên ba khía cạnh chính bao gồm: sử dụng Robot dạy học, phát triển trí tuệ nhân tạo trong dạy học và xây dựng các giải pháp phần mềm giáo dục. Trên thực tế, AI đang thay đổi cách thức giảng dạy và học tập ở nhiều trường đại học và mang lại nhiều cơ hội trải nghiệm mới cho lĩnh vực giáo dục đại học ở Việt Nam.

Qua tổng quan tài liệu, có thể thấy rằng, mặc dù AI đã được ứng dụng rộng rãi trong giáo dục, song việc khai thác AI như một công cụ đổi mới phương pháp dạy học cho ngành Truyền thông đa phương tiện vẫn chưa được nghiên cứu một cách hệ thống. Do đó, bài viết này hướng tới việc phân tích những mô hình ứng dụng AI khả thi trong giảng dạy ngành Truyền thông đa phương tiện, làm rõ những lợi ích, hạn chế và đề xuất giải pháp nhằm phát huy vai trò của AI trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và tăng khả năng sáng tạo của người học.

### 3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp tiếp cận hỗn hợp (Mixed Methods), kết hợp giữa định tính và định lượng để đảm bảo tính toàn diện và độ tin cậy của kết quả. Phương pháp định tính giúp thu thập góc nhìn từ giảng viên và sinh viên về việc ứng

dụng AI trong giảng dạy, học tập. Trong khi phương pháp định lượng được sử dụng nhằm đo lường mức độ hiểu biết, tần suất sử dụng và hiệu quả cảm nhận được từ việc áp dụng AI trong học tập ngành Truyền thông đa phương tiện.

Đối tượng khảo sát bao gồm 150 sinh viên và 15 giảng viên thuộc các chương trình đào tạo Truyền thông đa phương tiện tại một số trường đại học ở Việt Nam. Dữ liệu định lượng được thu thập thông qua bảng hỏi trực tuyến, gồm các câu hỏi về nhận thức, mức độ ứng dụng và đánh giá hiệu quả của AI trong hoạt động dạy và học. Dữ liệu định tính được thu thập qua phỏng vấn bán cấu trúc, tập trung vào những trải nghiệm cụ thể, khó khăn và đề xuất cải tiến.

Các dữ liệu định lượng được xử lý, kết quả phân tích được tổng hợp để làm rõ những hình thức ứng dụng AI phổ biến, lợi ích thực tiễn và thách thức trong quá trình triển khai, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp cho hoạt động giảng dạy ngành Truyền thông đa phương tiện trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

#### 4. Kết quả nghiên cứu

##### 4.1. Hiện trạng ứng dụng AI trong giảng dạy và học tập của ngành Truyền thông đa phương tiện

Kết quả khảo sát cho thấy, việc ứng dụng AI trong giảng dạy và học tập của ngành Truyền thông đa phương tiện đang ngày càng phổ biến, song vẫn ở mức độ cơ bản. 100% (150 sinh viên) sinh viên đang học tập tại ngành Truyền thông đa phương tiện cho biết, đã từng sử dụng ít nhất một công cụ AI như: ChatGPT, Canva AI, hay dịch AI... để hỗ trợ ý tưởng sáng tạo, viết kịch bản, chỉnh sửa ảnh hoặc thiết kế. Trong khi đó, 100% (15 giảng viên) giảng viên cho biết họ đã tích hợp AI vào quá trình giảng dạy, chủ yếu trong các hoạt động như tạo nội dung minh họa, chấm bài tự động và hướng dẫn sinh viên tìm ý tưởng sáng tạo.

Về nhận thức và thái độ, đa số người được hỏi cho rằng, AI là công cụ hữu ích giúp tiết kiệm thời gian, tăng tính trực quan và nâng cao trải nghiệm học tập. Sinh viên đánh giá cao khả năng gợi ý sáng tạo và phản hồi nhanh chóng từ AI, trong khi giảng viên nhìn nhận AI như một trợ giảng kỹ thuật số hỗ trợ họ trong việc xây dựng nội dung cá nhân hóa và kiểm tra tiến độ học tập của sinh viên. Lợi ích nổi bật được ghi nhận bao gồm:

*Thứ nhất, tăng khả năng sáng tạo và chủ động học tập của sinh viên*

Việc ứng dụng AI trong phương pháp dạy học ngành Truyền thông đa phương tiện không chỉ mang lại sự đổi mới trong tiếp cận tri thức, mà còn góp phần quan trọng trong việc phát triển tư duy sáng tạo và năng lực tự chủ học tập của sinh viên. Các công cụ AI có hỗ trợ trong việc học cho sinh viên như hệ thống gợi ý các ý tưởng thiết kế, phần mềm tạo nội

dung tự động, hay nền tảng học tập cá nhân hóa giúp sinh viên chủ động hơn trong quá trình khám phá và thể hiện ý tưởng. Dưới tác động của AI, người học không còn bị giới hạn trong phạm vi kiến thức được truyền đạt một chiều, mà có thể tương tác, thử nghiệm và sáng tạo trên cơ sở dữ liệu phong phú, được cập nhật liên tục.

Đặc biệt, AI tạo điều kiện cho môi trường học tập mở và linh hoạt, nơi sinh viên có thể học theo nhịp độ riêng, tự đánh giá năng lực và nhận phản hồi tức thời từ hệ thống. Điều này không chỉ thúc đẩy tính tự giác và khả năng tư duy phản biện, mà còn hình thành thói quen học tập lâu dài yếu tố cốt lõi của người làm truyền thông trong kỷ nguyên số. Bên cạnh đó, việc kết hợp giữa AI và các phần mềm sáng tạo như: chỉnh sửa ảnh, thiết kế đồ họa, dựng phim, sản xuất nội dung số... giúp sinh viên rèn luyện khả năng ứng dụng công nghệ vào thực hành sáng tạo, từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm học tập và năng lực nghề nghiệp tương lai. Như vậy, ứng dụng AI trong giảng dạy không chỉ hỗ trợ giảng viên tối ưu hóa phương pháp truyền đạt, mà còn đóng vai trò như chất xúc tác giúp sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện phát huy tối đa tiềm năng sáng tạo, tính chủ động và tư duy đổi mới những phẩm chất quan trọng của nguồn nhân lực trong thời đại công nghiệp 4.0.

*Thứ hai, giúp giảng viên tối ưu hóa thời gian chuẩn bị bài giảng và tạo ra các bài tập linh hoạt hơn*

Việc ứng dụng AI trong hoạt động giảng dạy mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho giảng viên, đặc biệt trong việc tối ưu hóa thời gian chuẩn bị bài giảng và phát triển hệ thống bài tập phù hợp với từng đối tượng sinh viên. Trong bối cảnh khối lượng kiến thức ngành Truyền thông đa phương tiện ngày càng mở rộng, việc xây dựng bài giảng thủ công đòi hỏi nhiều công sức, thời gian và khả năng cập nhật thường xuyên. Các công cụ AI sẽ phát triển như một hệ thống hỗ trợ biên soạn nội dung, tạo Slide tự động, gợi ý tư liệu minh họa hay phân tích xu hướng công nghệ mới, từ đó giúp giảng viên rút ngắn đáng kể thời gian chuẩn bị, đồng thời nâng cao chất lượng nội dung bài giảng để truyền đạt đến với người học.

Bên cạnh đó, AI còn cho phép thiết kế các dạng bài tập đa dạng, sáng tạo và linh hoạt hơn, đáp ứng được các cấp độ nhận thức của sinh viên theo thang đo Bloom gồm 6 cấp độ: Ghi nhớ (Remember) - Hiểu biết (Understand) - Vận dụng (Apply) - Phân tích (Analyze) - Đánh giá (Evaluate) - Sáng tạo (Create). Thông qua phân tích dữ liệu học tập và hành vi người học, hệ thống AI có thể gợi ý bài tập phù hợp với năng lực cá nhân, giúp sinh viên phát triển kỹ năng thực hành sáng tạo và tư duy phản biện trong các lĩnh vực như thiết kế đồ họa, dựng phim, hay sản xuất nội dung số. Cách tiếp cận này không chỉ làm phong phú phương pháp giảng dạy,

mà còn giúp giảng viên dễ dàng điều chỉnh tiến trình học tập, đảm bảo tính cá nhân hóa và hiệu quả sư phạm.

Như vậy, việc tích hợp AI trong dạy học ngành Truyền thông đa phương tiện không chỉ giúp giảng viên tiết kiệm thời gian và nguồn lực, mà còn mở ra khả năng thiết kế bài giảng thông minh, linh hoạt, gắn với thực tiễn công nghệ, đây là một hướng đi quan trọng nhằm hiện đại hóa giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới đào tạo trong kỷ nguyên số.

*Thứ ba, hỗ trợ sản xuất sản phẩm truyền thông thực hành (Video, hình ảnh, nội dung số) nhanh hơn, sinh động hơn*

Trong bối cảnh giáo dục định hướng thực hành ngày càng được chú trọng, việc ứng dụng AI trong giảng dạy ngành Truyền thông đa phương tiện mang lại những cải tiến đáng kể trong quá trình sản xuất sản phẩm truyền thông thực hành như sản xuất Video, hình ảnh, các dạng nội dung số. AI không chỉ giúp rút ngắn thời gian sản xuất, mà còn nâng cao chất lượng, tính sinh động và khả năng sáng tạo của sản phẩm thực hành trong quá trình học tập.

Thông qua các công cụ hỗ trợ như phần mềm tạo hình ảnh và video bằng AI (AI-Generated Visuals), hệ thống xử lý hậu kỳ tự động hay nền tảng biên tập nội dung thông minh, sinh viên có thể thực hiện nhanh các khâu kỹ thuật phức tạp mà trước đây đòi hỏi nhiều thời gian và kỹ năng chuyên sâu (xử lý âm thanh hậu kỳ, chuyển giọng đọc văn bản sang AI hỗ trợ). Các thuật toán học máy cho phép tự động hóa các tác vụ như chỉnh sửa màu sắc, xử lý âm thanh, tạo hiệu ứng, hoặc phát triển các nội dung minh họa, từ đó giúp người học tập trung nhiều hơn vào ý tưởng sáng tạo và thông điệp truyền thông thay vì thao tác kỹ thuật đơn thuần.

Đặc biệt, việc tích hợp AI trong các phần mềm thiết kế và dựng phim giúp sinh viên có thể mô phỏng kịch bản, phát triển kịch bản từ nội dung có sẵn, dựng thử sản phẩm hoặc tạo bản nháp ý tưởng một cách nhanh chóng và trực quan, góp phần hình thành tư duy sản xuất chuyên nghiệp. Trong quá trình học tập, sinh viên được trải nghiệm quy trình làm việc gắn với thực tế của ngành công nghiệp truyền thông hiện đại nơi AI ngày càng trở thành công cụ đắc lực hỗ trợ sáng tạo không thể thiếu.

AI không chỉ là phương tiện kỹ thuật khô khan mà còn là chất xúc tác tạo nên sự sáng tạo, giúp sinh viên trong ngành Truyền thông đa phương tiện thực hành, thử nghiệm và hoàn thiện sản phẩm truyền thông một cách hiệu quả, sinh động và mang tính ứng dụng cao. Việc này đồng thời góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, gắn liền giữa lý thuyết và thực hành, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học trong thời đại chuyển đổi số.

#### **4.2. Các ứng dụng AI trong giảng dạy ở ngành Truyền thông đa phương tiện**

Việc xây dựng và triển khai chương trình giảng dạy luôn là nhiệm vụ mang tính chiến lược của các cơ sở giáo dục đại học, đặc biệt trong các lĩnh vực đặc thù như Truyền thông đa phương tiện, nơi kiến thức và công nghệ thay đổi nhanh chóng. Trong bối cảnh đó AI trở thành công cụ quan trọng hỗ trợ giảng viên và nhà quản lý giáo dục thiết kế, điều chỉnh và tối ưu hóa chương trình đào tạo theo hướng hiện đại, linh hoạt và cá nhân hóa.

Đã có rất nhiều ứng dụng AI trong việc giảng dạy ngành Truyền thông đa phương tiện, trong đó AI không chỉ giúp hoạch định lộ trình học tập phù hợp với từng sinh viên mà còn có khả năng phân tích khối lượng dữ liệu lớn liên quan đến kết quả học tập, tiến độ, năng lực và sở thích của người học. Thông qua các thuật toán học máy, hệ thống AI có thể nhận diện mô hình học tập, đánh giá hiệu quả phương pháp sư phạm của các giảng viên, đồng thời dự đoán kết quả của các chiến lược giảng dạy khác nhau, từ đó tư vấn cho giảng viên cách cải thiện nội dung và hình thức giảng dạy phù hợp nhất.

Trong giảng dạy ngành Truyền thông đa phương tiện, AI còn hỗ trợ mạnh mẽ ở khâu quản lý lớp học và tổ chức hoạt động học tập thực hành. Các công nghệ như nhận diện khuôn mặt trong điểm danh tự động, theo dõi mức độ tham gia của sinh viên trong giờ học trực tuyến, hay hệ thống chấm điểm dựa trên phân tích dữ liệu hành vi học tập đang được nhiều trường đại học trong và ngoài nước áp dụng, giúp giảm tải công việc hành chính và tăng hiệu quả giảng dạy.

Bên cạnh đó, các nền tảng ứng dụng AI như Gemini, ChatGPT, Khan Academy, hay OLM đang được khai thác rộng rãi trong hoạt động giảng dạy đại học tại Việt Nam. Những công cụ này không chỉ giúp người học trao đổi thông tin, tìm kiếm tri thức và rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện, mà còn hỗ trợ giảng viên thiết kế bài tập thực hành truyền thông, sản xuất nội dung số hoặc mô phỏng kịch bản truyền thông bằng AI. Nhờ vậy, việc dạy và học trở nên linh hoạt, sáng tạo và gắn liền với yêu cầu thực tiễn của ngành công nghiệp sáng tạo.

Nhìn chung, ứng dụng AI trong quản lý và giảng dạy ngành Truyền thông đa phương tiện đang góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển tư duy sáng tạo, Logic và khả năng giải quyết vấn đề độc lập của sinh viên, đồng thời giúp giảng viên cập nhật nhanh xu hướng công nghệ và phương pháp sư phạm tiên tiến, hướng tới mô hình giáo dục thông minh trong kỷ nguyên chuyển đổi số.

Khảo sát giảng viên giảng dạy ngành Truyền thông đa phương tiện và nhận được kết quả về các công cụ, ứng dụng mà các giảng viên đang sử dụng trong công tác hỗ trợ giảng dạy như sau:

## KHOẼ NGHIỆP VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO BỀN VỮNG

Các công cụ, nền tảng hỗ trợ giáo viên	Tên công cụ, nền tảng ứng dụng AI
<p>Công cụ quét Website</p>	<p><b>Turnitin:</b> Kiểm tra phát hiện đạo văn. Phát hiện câu trả lời do AI tạo ra trong bài tập của người học</p> <p><b>ChatGPT:</b> Đây là công cụ phổ biến để tìm kiếm, tham khảo thông tin dựa trên việc dùng AI tổng hợp các thông tin có liên quan với câu lệnh. Sắp xếp lại nội dung cũng như ý tưởng mới dựa trên các nội dung có sẵn và được tổng hợp một cách nhanh chóng và khá chính xác</p>
<p>Chấm bài tự động</p>	<p><b>Gradescope:</b> Công cụ chấm điểm hỗ trợ AI dành cho giảng viên. Nó giúp đơn giản hóa quy trình chấm điểm và đánh giá sinh viên, đồng thời tận dụng AI để tăng tốc độ và độ chính xác.</p>
<p>Công cụ thiết kế chương trình giảng dạy, lên lịch, lập kế hoạch khóa học, công cụ quản lý lớp học, công cụ theo dõi quá trình và đánh giá tiến bộ của người học</p>	<p><b>Slidesgo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- AI Icebreaker Generator: Tạo các hoạt động thu hút học sinh chỉ bằng cách nhập chủ đề và chọn đối tượng.</li> <li>- AI Presentation Maker: Tự động tạo bài thuyết trình từ đầu bằng cách chọn chủ đề, phong cách và giọng điệu.</li> <li>- Sử dụng AI để phân tích tài liệu: AI sẽ phân tích tài liệu bạn cung cấp và đề xuất các điều chỉnh về nội dung và thiết kế</li> </ul> <p><b>Gamma:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo bài thuyết trình tự động: Gamma sử dụng AI để tạo bài thuyết trình chỉ trong vài phút. Bạn chỉ cần nhập chủ đề hoặc chọn từ các gợi ý có sẵn, và công cụ sẽ tự động tạo dàn ý, điều chỉnh văn bản, chọn hình ảnh và thiết lập phong cách phù hợp.</li> <li>- Nhiều mẫu Template đa dạng: Gamma cung cấp một thư viện Template phong phú, giúp bạn dễ dàng tìm được mẫu phù hợp với nhu cầu của mình.</li> <li>- Tích hợp AI mạnh mẽ: Công cụ này sử dụng các mô hình AI tiên tiến để tạo nội dung, hình ảnh và thiết kế, đảm bảo bài thuyết trình của bạn luôn chuyên nghiệp và thu hút.</li> </ul> <p>SchoolAI:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân hóa học tập: SchoolAI sử dụng AI để phân tích năng lực và nhu cầu của từng học sinh, từ đó đề xuất lộ trình học tập phù hợp.</li> <li>- Tạo bài giảng và tài liệu tự động: Giáo viên có thể sử dụng SchoolAI để tạo bài giảng, bài tập và tài liệu học tập chỉ trong vài phút. Công cụ này hỗ trợ nhiều định dạng nội dung, bao gồm văn bản, hình ảnh và Video.</li> <li>- Hỗ trợ chấm điểm và đánh giá: SchoolAI tự động chấm điểm các bài kiểm tra trắc nghiệm và cung cấp phản hồi chi tiết cho học sinh. Đối với các bài tập mở, công cụ này cũng hỗ trợ giáo viên đánh giá nhanh chóng và chính xác.</li> </ul>

<p>Công cụ thiết kế chương trình giảng dạy, lên lịch, lập kế hoạch khóa học, công cụ quản lý lớp học, công cụ theo dõi quá trình và đánh giá tiến bộ của người học</p>	<p>- Theo dõi tiến độ học tập: SchoolAI cung cấp các báo cáo chi tiết về tiến độ học tập của học sinh, sinh viên Tích hợp với các nền tảng giáo dục khác: SchoolAI có thể kết nối với các hệ thống quản lý học tập (LMS) như Google Classroom, Canvas,... giúp giáo viên quản lý lớp học một cách hiệu quả. - Hỗ trợ đa ngôn ngữ: SchoolAI hỗ trợ nhiều ngôn ngữ khác nhau, phù hợp với môi trường học tập đa văn hóa. Quizizz: Là một công cụ AI biến các bài đánh giá và ôn tập nhằm chán thành các hoạt động hấp dẫn dành cho cả giáo viên và học sinh. Canva Magic Studio: Không chỉ là một nền tảng thiết kế đồ họa đơn thuần, mà còn tích hợp nhiều công cụ AI mạnh mẽ, giúp giảng viên tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả công việc</p>
<p>Công cụ hỗ trợ giảng viên tìm kiếm tài liệu phục vụ nghiên cứu</p>	<p><b>Notion AI:</b> Được biết đến là nền tảng quản lý công việc, ghi chú. Với công nghệ trí tuệ nhân tạo, Notion giúp công việc của người dùng được sắp xếp hiệu quả hơn với các ứng dụng như: lên kế hoạch nội dung, chỉnh sửa nội dung hiện có, tóm tắt nội dung có sẵn. <b>Elicit:</b> Chủ yếu là các nhà nghiên cứu (sinh viên và nhà nghiên cứu trong học viện. Elicit có giá trị nhất trong việc tìm kiếm các bài báo để trích dẫn và xác định hướng nghiên cứu đối với các công trình nghiên cứu khoa học. <b>Tome:</b> Sử dụng đồ họa do GPT-3 và AI, giúp người dùng tạo bản PowerPoint hoặc phác thảo hoàn chỉnh với tiêu đề thông minh kèm chi tiết về phân trang, bố cục trang, văn bản trang hợp lý. Công cụ AI này có khả năng kể chuyện sáng tạo, ai cũng có thể xây dựng câu chuyện hoàn chỉnh thành hình ảnh thông minh từ cụm từ đơn giản.</p>

**Bảng 1.** *Thống kê các công cụ, nền tảng có ứng dụng AI để hỗ trợ giảng viên trong công tác giảng dạy ngành Truyền thông đa phương tiện*

Việc ứng dụng AI vào trong quá trình giảng dạy của ngành Truyền thông đa phương tiện không chỉ là xu hướng tất yếu trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục, mà còn là động lực then chốt giúp nâng cao chất lượng đào tạo và đổi mới phương pháp giảng dạy ngành học này trong bối cảnh công nghệ số lên ngôi. AI mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho cả người học và giảng viên: từ việc cá nhân hóa quá trình học tập, tăng cường khả năng sáng tạo, chủ động, đến tối ưu hóa công tác thiết kế, quản lý bài giảng cho giảng viên, từ đó rút ngắn quy trình thực hành sản xuất các sản phẩm truyền thông cho ngành học này.

Đối với người học, AI giúp tạo nên môi trường học tập linh hoạt và tương tác cao, nơi sinh viên có thể tự khám phá và phát triển năng lực qua các công cụ hỗ trợ như nền tảng học tập thích ứng, Chatbot trợ lý ảo, hay hệ thống đánh giá tự động. Trong khi đó, đối với giảng viên, AI đóng vai trò là trợ lý thông minh, hỗ trợ thiết kế chương trình, theo dõi tiến độ học tập, đánh giá hiệu quả giảng dạy, cũng như tìm kiếm tài liệu và nội dung phục vụ nghiên cứu.

Trong đặc thù của ngành Truyền thông đa phương tiện nơi lý thuyết luôn gắn liền với thực hành và sáng tạo AI càng phát huy hiệu quả mạnh mẽ hơn. Các công cụ như trình tạo nội dung, hỗ trợ

thiết kế hình ảnh, dựng Video tự động hay mô phỏng 3D thông minh giúp sinh viên dễ dàng hiện thực hóa ý tưởng, rút ngắn thời gian sản xuất, đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm truyền thông.

Từ đó, có thể khẳng định rằng, AI không chỉ là công nghệ hỗ trợ, mà còn là yếu tố thúc đẩy sự đổi mới toàn diện trong đào tạo Truyền thông đa phương tiện. Việc tích hợp AI vào chương trình giảng dạy không chỉ giúp nhà trường nâng cao hiệu quả quản lý và giảng dạy, mà còn góp phần hình thành đội ngũ sinh viên chất lượng cao năng động, sáng tạo, có khả năng thích ứng cao với môi trường truyền thông số hiện đại.

### 5. Bàn luận vấn đề

#### 5.1. Cơ hội cho AI phát triển trong đào tạo ngành Truyền thông đa phương tiện

Cùng với xu thế phát triển mạnh mẽ của AI trên phạm vi toàn cầu, Chính phủ Việt Nam đã xác định, AI, chuyên đổi số và đổi mới sáng tạo là những trụ cột chiến lược trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia trong kỷ nguyên số. Nhận thức rõ vai trò của công nghệ số trong việc nâng cao năng suất, hiệu quả và năng lực cạnh tranh quốc gia, Đảng và Nhà nước đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng chiến lược, định hướng và chính sách tổng thể nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển AI trên nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó giáo dục và đào tạo được xem là một trong những lĩnh vực ưu tiên hàng đầu. Việc tích hợp AI vào hệ thống giáo dục không chỉ góp phần đổi mới phương pháp dạy và học, mà còn tạo nền tảng vững chắc cho quá trình chuyển đổi số toàn diện trong giáo dục Việt Nam.

Cụ thể hóa các chủ trương, chính sách đó chính là Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã vạch ra các định hướng và chính sách quan trọng liên quan đến sự phát triển của AI trong nhiều lĩnh vực, bao gồm giáo dục. Các nội dung chính trong Nghị quyết bao gồm: 1) Xác định AI là công nghệ chiến lược: Nghị quyết nhấn mạnh AI là một trong những công nghệ trọng điểm cần được ưu tiên phát triển nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đổi mới sáng tạo quốc gia và nâng cao chất lượng cuộc sống. 2) Phát triển hạ tầng số hiện đại: Mục tiêu xây dựng các nền tảng công nghệ số tiên tiến, bao gồm mạng viễn thông thế hệ mới (5G, 6G) và trung tâm dữ liệu quy mô lớn, tạo nền tảng vững chắc cho ứng dụng AI trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là giáo dục. 3) Khuyến khích phát triển giáo dục số: Nghị quyết khuyến khích phát triển mô hình giáo dục đại học số, ứng dụng AI trong giảng dạy, quản lý và nghiên cứu khoa học, qua đó nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. 4) Thúc đẩy đào tạo nguồn nhân lực AI: Chính sách tập trung vào việc đào tạo nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực AI, đầu tư cho các cơ sở

đào tạo chuyên sâu và cung cấp học bổng cho sinh viên theo học ngành này.

Việc đẩy mạnh xây dựng hạ tầng số hiện đại như mạng viễn thông thế hệ mới (5G, 6G), hệ thống điện toán đám mây và các trung tâm dữ liệu quy mô lớn không chỉ mang ý nghĩa về mặt kỹ thuật, mà còn đóng vai trò tiền đề đảm bảo cho sự vận hành ổn định và bền vững của hệ sinh thái AI. Đặc biệt, trong bối cảnh giáo dục đại học, nơi các hoạt động dạy học, quản lý và nghiên cứu khoa học đều đòi hỏi khả năng xử lý và phân tích dữ liệu lớn (Big Data) việc đầu tư hạ tầng này trở thành yếu tố mang tính chiến lược.

Bên cạnh đó, các chủ trương và nghị quyết của Chính phủ cũng đã định hướng rõ ràng trong việc hình thành các trung tâm đào tạo chuyên sâu về AI, đầu tư cho các chương trình học thuật chất lượng cao, cũng như xây dựng cơ chế hỗ trợ tài chính và học bổng nhằm khuyến khích học sinh, sinh viên và giảng viên nghiên cứu, ứng dụng AI trong học tập và giảng dạy. Đây là bước đi cần thiết để tạo ra nguồn nhân lực số chất lượng cao nói chung và đối với ngành Truyền thông đa phương tiện nói riêng, đáp ứng nhu cầu đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững của quốc gia trong kỷ nguyên số.

#### 5.2. Thách thức khi AI phát triển trong đào tạo ngành Truyền thông đa phương tiện

*Thứ nhất, thiếu kỹ năng sử dụng công cụ AI đúng cách, dẫn đến lệ thuộc hoặc sao chép máy móc*

Trong quá trình ứng dụng AI vào học tập và giảng dạy, một trong những thách thức đáng quan tâm là thiếu kỹ năng sử dụng công cụ AI một cách hiệu quả và đúng đắn. Nhiều sinh viên có xu hướng lệ thuộc quá mức vào công nghệ, sử dụng AI như một công cụ thay thế tư duy thay vì hỗ trợ quá trình học tập và sáng tạo. Hệ quả là việc sao chép máy móc nội dung do AI tạo ra trở nên phổ biến, làm giảm tính chủ động, tư duy phản biện và năng lực sáng tạo của người học. Trong bối cảnh giáo dục hiện nay, đặc biệt ở các ngành đòi hỏi tư duy sáng tạo như Truyền thông đa phương tiện, vấn đề này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc đào tạo kỹ năng số và năng lực sử dụng AI có trách nhiệm, giúp người học biết cách khai thác công nghệ như một công cụ hỗ trợ tri thức, thay vì phụ thuộc thụ động vào nó.

*Thứ hai, thiếu hướng dẫn chính thức và chuẩn đánh giá trong giảng dạy bằng AI*

Một trong những hạn chế nổi bật trong quá trình triển khai AI vào hoạt động giảng dạy ngành Truyền Thông đa phương tiện hiện nay là sự thiếu vắng các hướng dẫn chính thức và hệ thống chuẩn đánh giá thống nhất. Dù AI mang lại nhiều tiềm năng trong việc đổi mới phương pháp sư phạm, song việc thiếu khung quy định, tiêu chí đánh giá và quy chuẩn đạo đức học thuật rõ ràng đã gây ra không ít khó khăn cho cả giảng viên và người học trong quá trình ứng dụng. Nhiều cơ sở giáo dục vẫn đang trong giai đoạn

thử nghiệm, dẫn đến sự chênh lệch trong cách triển khai và đánh giá kết quả học tập có hỗ trợ AI. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến tính công bằng và minh bạch trong giáo dục, mà còn cản trở việc xây dựng một mô hình đào tạo bền vững, có cơ sở khoa học trong kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo.

*Thứ ba, một bộ phận giảng viên còn e ngại về tính chính xác và đạo đức trong sử dụng AI*

Trong quá trình triển khai ứng dụng AI vào hoạt động giảng dạy ngành Truyền thông đa phương tiện, vẫn tồn tại một bộ phận giảng viên bày tỏ sự e ngại liên quan đến tính chính xác, độ tin cậy và các vấn đề đạo đức trong việc sử dụng công cụ này. Mặc dù AI có khả năng hỗ trợ mạnh mẽ trong thiết kế bài giảng, đánh giá học tập và sáng tạo nội dung, song những sai lệch trong dữ liệu huấn luyện, khả năng tạo ra thông tin không chính xác (Hallucination), cùng với nguy cơ vi phạm bản quyền hoặc đạo đức học thuật khiến nhiều giảng viên còn thận trọng khi áp dụng. Sự thiếu niềm tin này phần nào phản ánh nhu cầu cấp thiết về việc đào tạo, nâng cao năng lực số và hiểu biết đạo đức công nghệ cho đội ngũ giảng viên nhằm đảm bảo AI được sử dụng một cách hiệu quả, có trách nhiệm và phù hợp với chuẩn mực sư phạm hiện đại.

Dữ liệu phỏng vấn sâu cũng cho thấy, nhu cầu cấp thiết về việc đào tạo kỹ năng AI cho giảng viên và sinh viên, cũng như xây dựng khung hướng dẫn sư phạm phù hợp với đặc thù ngành sáng tạo. Nhìn chung, kết quả nghiên cứu khẳng định, AI có tiềm năng lớn trong việc đổi mới phương pháp dạy học ngành Truyền thông đa phương tiện, song cần có chiến lược triển khai đồng bộ, đi kèm bồi dưỡng năng lực và định hướng sử dụng có trách nhiệm.

Thứ tư, thách thức về phát triển hạ tầng kỹ thuật, triển khai hệ thống để áp dụng AI

Đối với ngành Truyền thông đa phương tiện, việc nâng cấp cơ sở hạ tầng và thiết bị công nghệ phục vụ cho phát triển và ứng dụng AI trong hoạt động giảng dạy và thực hành là một thách thức đáng kể đối với nhiều cơ sở giáo dục đại học hiện nay. Đặc thù của ngành này đòi hỏi môi trường học tập gắn liền với thiết bị xử lý đồ họa cao cấp, phần mềm mô phỏng, dụng cụ 3D, thiết bị đa phương tiện và hệ thống lưu trữ dữ liệu lớn, do đó việc tích hợp các công nghệ AI càng yêu cầu hạ tầng kỹ thuật hiện đại và ổn định.

Để triển khai hiệu quả các nền tảng AI trong đào tạo ngành Truyền thông đa phương tiện, các trường đại học cần đầu tư đồng bộ vào hệ thống máy chủ, mạng truyền dữ liệu tốc độ cao, thiết bị xử lý đồ họa (GPU/TPU), cùng đội ngũ kỹ thuật và quản lý chuyên môn về công nghệ AI. Tuy nhiên, chi phí đầu tư ban đầu lớn và nguồn lực tài chính hạn chế vẫn là những rào cản đáng kể, đặc biệt đối với các cơ sở giáo dục ở khu vực có điều kiện kinh tế khó khăn. Bên cạnh đó, việc duy trì, bảo trì và thường xuyên nâng cấp hệ thống AI cũng đòi hỏi nguồn kinh phí và nhân lực lâu dài, tạo áp lực không nhỏ lên ngân sách của nhà trường. Do đó, để ứng dụng AI hiệu quả trong đào tạo ngành Truyền thông đa phương tiện, các cơ sở giáo dục cần có chiến lược đầu tư dài hạn, lộ trình phát triển hạ tầng phù hợp và cơ chế hợp tác với doanh nghiệp công nghệ nhằm tối ưu hóa nguồn lực và đảm bảo tính bền vững cho quá trình chuyển đổi số giáo dục.

## 6. Kết luận

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, việc ứng dụng AI trong đổi mới phương pháp dạy học ngành Truyền thông đa phương tiện không chỉ là xu hướng tất yếu, mà còn là giải pháp mang tính chiến lược nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động sáng tạo và công nghiệp nội dung số. AI đã và đang mở ra nhiều hướng tiếp cận mới trong giáo dục; vì vậy, việc tích hợp AI vào hoạt động giảng dạy không chỉ giúp giảng viên tối ưu hóa thời gian, phương pháp và công cụ giảng dạy, mà còn tạo điều kiện cho sinh viên phát triển tư duy phản biện, năng lực sáng tạo và khả năng ứng dụng công nghệ trong thực tiễn nghề nghiệp. Tuy nhiên, bên cạnh những cơ hội đó, việc triển khai AI trong đào tạo vẫn đối mặt với nhiều thách thức như hạn chế về hạ tầng kỹ thuật, thiếu chuẩn mực hướng dẫn và sự e ngại trong tiếp cận công nghệ mới của một bộ phận giảng viên.

Do đó, để phát huy tối đa hiệu quả của AI trong đổi mới phương pháp dạy học ngành Truyền thông đa phương tiện, các cơ sở giáo dục cần xây dựng chiến lược phát triển toàn diện, bao gồm đầu tư hạ tầng số, đào tạo năng lực số cho giảng viên và sinh viên, đồng thời thiết lập các chuẩn mực sư phạm, đạo đức và đánh giá phù hợp. Khi đó, AI sẽ không chỉ là công cụ hỗ trợ, mà sẽ trở thành động lực thúc đẩy sự sáng tạo, đổi mới và hội nhập quốc tế của nền giáo dục Việt Nam trong kỷ nguyên số.

### Tài liệu tham khảo

- “7 ứng dụng nổi bật của AI trong giáo dục” Báo điện tử Chính phủ: *Xây dựng chính sách và pháp luật*. <https://xaydungchinh sach.chinhphu.vn/7-ung-dung-noi-bat-cua-ai-trong-giao-duc119230808182319684.htm>
- Beverly Park Woolf (2015), AI and Education: Celebrating 30 years of Marriage, Seventeenth International Conference on Artificial Intelligence in Education (AIED 2015 Workshop Proceedings).
- McKinsey & Company – How artificial intelligence will impact K-12 teachers.
- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.
- Nguyễn, Đ. T. & Dương, T. T. M. (2024). Thực trạng và giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh. <https://vjol.info.vn/index.php/tctbgd>
- Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI đến năm 2030.
- Shan Wang, Fang Wang, Zhen Zhu, Jingxuan Wang, Tam Tran and Zhao Du, 2024, Artificial intelligence in education: A systematic literature review, Expert Systems with Applications, Volume 252, Part A, <https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S0957417424010339>
- Trần, Q. T.; Đặng, Q. P. & Nguyễn, V. T. (2024). Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục: triển vọng và thách thức cho Việt Nam. <https://vjol.info.vn/index.php/tctbgd>
- Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn (SIU) (2023). Tài liệu Hội thảo Đổi mới dạy - học với ChatGPT và trí tuệ nhân tạo. TP. Hồ Chí Minh, ngày 07/4/2023.
- Russell, S. and Norvig P. (2020). *Artificial Intelligence: A Modern Approach*, 4th ed. Pearson.
- Holmes, W., Bialik, M., & Fede, C. (2019). *Artificial Intelligence in Education: Promises and Implications for Teaching and Learning*. Center for Curriculum Redesign. ISBN-13: 978- 1-794-29370-0.
- Crompton, H., & Burke, D. (2023). *Artificial intelligence in higher education: The state of the field*. International Journal of Educational Technology in Higher Education, 20(1), 22. <https://doi.org/10.1186/s41239-023-00392-8>
- Merrill, M. D. (2002). *First principles of instruction*. *Educational Technology Research and Development*, 50(3), 43-59. <https://doi.org/10.1007/BF02505024>
- ISTEMA. (n.d.). Công nghệ ứng dụng nâng tầm giảng dạy - Mô hình SAMR. Retrieved July 7, 2025, from [https:// istema.vn/cong-nghe-nang-tam-giang-day/](https://istema.vn/cong-nghe-nang-tam-giang-day/)
- Koehler, M. J., & Mishra, P. (2009). The TPACK framework. Retrieved July 7, 2025, from <https://www.researchgate>.

ỨNG DỤNG AI TRONG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC  
CHO NGÀNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN

Nguyễn Đức Anh<sup>a</sup>

Lê Đức Dương<sup>b</sup>

<sup>a,b</sup>Khoa Truyền thông, Trường Đại học Trưng Vương

ROR ID:<https://ror.org/05xzsm645>

Email: [nguyenducanh.prc@gmail.com](mailto:nguyenducanh.prc@gmail.com)

Email: [leducduongvp@gmail.com](mailto:leducduongvp@gmail.com)

**Lịch sử bài báo**

Ngày nhận bài: 10/7/2025

Ngày phản biện: 29/7/2025

Ngày tác giả sửa: 26/8/2025

Ngày duyệt đăng: 21/9/2025

Ngày phát hành: 30/9/2025

DOI:<https://doi.org/10.64223/tvj.e2025.v1.i3.a48>

<sup>a</sup>ORCID iD: <https://orcid.org/0009-0008-3884-4264>

<sup>b</sup>ORCID iD: <https://orcid.org/0009-0006-7285-5149>

**Tóm tắt:**

*Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đang mở ra nhiều hướng đi mới trong giáo dục đại học, đặc biệt là đối với ngành Truyền thông đa phương tiện, một lĩnh vực đòi hỏi sự sáng tạo và áp dụng kỹ thuật công nghệ cao. Nghiên cứu này tập trung phân tích vai trò của AI trong việc đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy và trải nghiệm học tập cho sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện. Bằng cách kết hợp phương pháp khảo sát và nghiên cứu điển hình các trường hợp cụ thể, bài viết chỉ ra rằng, AI có thể được ứng dụng ở nhiều khía cạnh: Từ thiết kế nội dung học tập tương tác, hỗ trợ đánh giá năng lực, đến cá nhân hóa lộ trình học tập cho từng sinh viên. Kết quả cho thấy, việc tích hợp AI không chỉ giúp giảng viên tối ưu hóa quá trình giảng dạy, mà còn khơi gợi khả năng sáng tạo, tư duy phản biện và tính chủ động của sinh viên. Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp thực tiễn nhằm khai thác tiềm năng của AI trong đào tạo ngành Truyền thông đa phương tiện, góp phần hướng đến nền giáo dục hiện đại, linh hoạt và sáng tạo trong kỷ nguyên số.*

**Từ khóa:** Trí tuệ nhân tạo; Truyền thông đa phương tiện; Giáo dục; Đổi mới giảng dạy; Giáo dục số.